

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**
Bản án số: 12/2017/HSST
Ngày: 23/11/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Lò Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Vũ.
2. Bà Nguyễn Thị Khuyên.
3. Ông Bùi Khắc Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lò Xuân Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2017/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 18/2017/HSST ngày 10/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Lý A T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/10/1989 tại tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản M, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Mông; con ông A - Sinh năm 1963 và bà B - Sinh năm: 1965; có vợ C - Sinh năm: 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/06/2017 cho đến nay, có mặt.

2. Lý A D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/3/1995 tại tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản M, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Mông; con ông E và bà H - Sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/06/2017 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý A T có ông NBC1 - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý A D có bà NBC2 - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 25 phút, ngày 02/06/2017 tại khu vực bản X, xã Y, huyện Z, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm (CSĐTTP) về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phát hiện và bắt quả tang, thu giữ của Lý A D và một người đàn ông tên T có hành vi mua bán trái phép 02 bánh nghi hêrôn và 10 túi hồng phiến. Khi bị phát hiện, người đàn ông tên T đã bỏ chạy. Lý A D khai nhận đó là 02 bánh hêrôn và 10 túi hồng phiến của Lý A D và Lý A T, mang bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 526/GĐ-PC54, ngày 30/6/2017, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"- 02 (hai) chất bột màu trắng mẫu ký hiệu M1, M2 trích từ vật chứng thu giữ của Lý A D gửi giám định là chất ma túy: Loại Hêrôn.

- 10 (mười) mẫu viên nén màu hồng ký hiệu H1, H2, H3, H4, H5, H6, H7, H8, H9, H10 trích từ vật chứng thu giữ của Lý A D gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Trọng lượng vật chứng thu giữ của Lý A D là 661,54 gam chất bột màu trắng và 172,33 gam viên nén màu hồng."

Tại bản Cáo trạng số: 63/QĐ-VKS-P1 ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lý A T và Lý A D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194/BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS đối với cả hai bị cáo Lý A T và Lý A D. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lý A T mức án 20 (Hai mươi) năm tù và Lý A D mức án 20 (Hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo không ai có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và xem xét đến điều kiện sống và nhận thức của các bị cáo để xét xử các bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Do các bị cáo đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo Lý A D còn đề nghị trả lại chiếc xe máy mà cơ quan công an thu giữ của Lý A D cho gia đình bị cáo vì đó là tài sản chung của gia đình bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lý A T và Lý A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do biết việc mua bán trái phép chất ma túy thu được nhiều lợi nhuận, vào khoảng tháng 5/2017, Lý A T liên lạc với đối tượng tên là T ở Hải Phòng để bàn bạc việc mua bán ma túy. Sau đó, Lý A T đã mua của Hù Thị D 02 bánh hêrôin và

10 túi hồng phiến và rủ Lý A D cùng tham gia mua bán. Nếu mua bán trót lọt, Lý A T sẽ chia tiền cho Lý A D và D đồng ý. Hồi 11 giờ 25 phút, ngày 02 tháng 6 năm 2017, tại khu vực bản X, xã Y, huyện Z, các bị cáo đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 661,54 gam êrôin và 172,33 gam Methamphetamin cho T thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Điện Biên bắt quả tang. T đã chạy thoát còn Lý A D, Lý A T bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Do đó, HĐXX đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lý A T và Lý A D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc. Trong vụ án này, Lý A T là người chủ mưu, còn Lý A D là người giúp sức.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi mua bán trái phép 661,54 gam êrôin và 172,33 gam Methamphetamine của các bị cáo Lý A T và Lý A D vi phạm tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi bị bắt, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng các bị cáo đều phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự được coi là nhân thân tốt. Các bị cáo đều sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo Lý A T cũng chỉ vì muốn có số tiền 10.000.000đ nên đã tham gia mua bán trái phép chất ma túy, còn Lý A D cũng chỉ vì nhận thức đơn giản là đang ở nhờ nhà Lý A T nên khi Lý A T rủ thì cùng tham gia nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt các bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành

nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo đều làm nương, không có thu nhập, đang ở cùng gia đình, điều kiện kinh tế còn gặp khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với số ma túy đã thu giữ của các bị cáo cần bị tịch thu tiêu hủy. Phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, bán hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với giấy tờ tùy thân cần trả lại cho các bị cáo.

[5] Về án phí: Các bị cáo đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lý A T và Lý A D đều phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lý A T: 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/06/2017.

- Xử phạt bị cáo Lý A D: 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/06/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

** Tịch thu tiêu hủy:*

+ Toàn bộ số Hêrôin và Methamphetamine có trong vụ án, gồm: 02 bánh Hêrôin tổng có trọng lượng 661,54 gam, đã trích mẫu giám định 4,58 gam, còn lại 656,96 gam. 1823 viên hồng phiến có tổng trọng lượng 172,33 gam, đã trích 10 mẫu giám định mỗi mẫu 05 viên có tổng trọng lượng 4,7 gam, còn lại 1773 viên có trọng lượng 167, 63 gam.

+ 01 (một) bao tải xác rắn màu xanh đã cũ, thu giữ của Lý A D.

+ 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy của xe biển kiểm soát 27B1-194.23 mang tên chủ xe Lý A D, thu giữ của Lý A D.

** Tịch thu, bán sung ngân sách Nhà nước:*

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu SYM GALAXY S màu xanh – trắng, biển kiểm soát 27B1 – 194.23; số khung: RLGMD11KDDD001299, số máy: VMVBAE-D001299, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lý A D.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màu đen trắng cùng sim số thuê bao 01699901583, loại màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy, thu giữ của Lý A T.

** Trả lại cho bị cáo Lý A D:*

+ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lý A D.

+ 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Lý A D.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 10 năm 2017 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND (T/báo);
- Lưu HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Đoàn

